

PHỤ BIỂU 1
DỰ KIẾN LƯỢNG HÀNG HÓA QUA CẢNG
(Đính kèm Kế hoạch số 4823 ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên loại hàng hóa	Công suất thiết kế/hiện tại (tấn)	Dự báo công suất đạt được đến 2025 (tấn)	Ghi chú
	Tổng cộng		3.334.000	
1	Hàng khô, tổng hợp		1.950.000	
-	Đá xây dựng	1.300.000	500.000	Dự kiến 40%
-	Muối	450.000	300.000	Dự kiến 75%
-	Xi măng Luck	300.000	150.000	Dự kiến 50%
-	Xi măng Vissan Ninh Bình	1.000.000	1.000.000	Dự kiến đạt 50% cả nhập, xuất.
2	Hàng container		559.000	
-	Nhân điều	5.000	2.500	Dự kiến 50%
-	May mặc (3,5-4 triệu SP)	800	1.500	
-	Thiết bị, vật tư, linh kiện của các dự án năng lượng tái tạo.		40.000	
-	Tôm đông lạnh, hải sản chế biến	10.000	15.000	
-	Alumin Nhân Cơ (Nam Tây nguyên khoảng 1.000.000 tấn/năm)	1.000.000	400.000	Dự kiến 40%
-	Các sản phẩm Nông sản khu vực Nam Tây Nguyên	1.000.000	100.000	Dự kiến 10%
3	Hàng lỏng		325.500	
-	Xăng dầu (100.000 m3)	80.000	24.000	Dự kiến 30%
-	Hóa chất sau muối (khí Etylen)	1.000.000	300.000	Dự kiến 30%
-	Hydrogen (Quy mô 1 máy 20 modul, khoảng 5.000 tấn/năm)	5.000	1.500	Dự kiến 30%
*	Các sản phẩm công nghiệp của tỉnh (bình quân 8.000 tấn/ha; dự kiến tổng diện tích đất công nghiệp đất năm 2025 là 500 ha)	4.000.000	400.000	Dự kiến 10%